TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thuyết.

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn M –** Sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã Đ1, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Không rõ và bà Hoàng Thị H – Sinh năm 1976

Gia đình bị cáo có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào trong vụ án này. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Xóm Đ, xã Đ1, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 21/01/2004;

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Âu Trung Th, sinh năm 2005;

Người đại diện: Ông Âu Văn L

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nịnh Tiến C, sinh năm 2005;

Người đại diện: Bà Âu Thị L2.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Nịnh Đình Kh, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Anh Hoàng Quang Ph, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Anh Trệu Tiến T3, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

6. Anh Nguyễn Quang D1, sinh năm 2006.

Người giám hộ: Bà Tống Thị L5.

Địa chỉ: Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

7. Anh Ngô Việt H2, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Xóm G, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

8. Anh Phan Hoàng V, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Xóm G, xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2022, nhóm 5 người gồm: Hoàng Văn M, sinh năm 1999; Nguyễn Quang D1, sinh năm 2006, cùng trú tại xóm Đá Vôi, xã Động Đạt; Triệu Tiến T3, sinh năm: 2003, trú tại xóm Làng, xã Yên Đổ; Phan Hoàng V, sinh năm 2001; Ngô Việt H, sinh năm 2001, cùng trú tại Xóm G, xã Y đi xe mô tô đến khu vực cầu cạn số 4 đoạn km 91 + 830 đường Thái Nguyên – Chợ Mới, thuộc địa bàn Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương chơi, đến nơi nhóm của M dừng xe dưới chân cầu để ngắm cảnh, lúc này có một nhóm gồm: Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 2004; Âu Trung Th, sinh năm 2005; Nịnh Tiến C, sinh năm 2005; Nịnh Đình Kh, sinh năm 2003; Hoàng Quang Ph, sinh năm 2002, đều trú tại Xóm Đ2, xã Y đi xe mô tô qua, nhìn thấy nhóm của M, Thái liền nói "Chúng mày nhìn cái gì, thích đánh nhau không ?" nhóm của M không ai nói gì, khi lên đến đầu cầu số 4 thì Th và Tr dừng xe lại ở đầu cầu, còn C; Kh; Ph tiếp tục di chuyển lên khu vực cầu số 5 - về hướng Bắc Kạn để chụp ảnh, một lúc sau thì nhóm của M đi đến cầu số 3 chơi, cách vị trí Th và Tr đang đứng ở đầu cầu số 4 khoảng 40 m về phía Chợ Mới, thấy vậy Th liền đi đến nơi nhóm của M đang đứng và hỏi "Triệu Tiến T3 là thằng nào?" thấy vậy T3 đi ra phía Th thì Thái nói tiếp "mày dọa đánh Kh Nguyễn phải không", T3 hỏi lại "Kh Nguyễn nào?", Th nói "Nịnh Đình Kh" thấy vậy M nói "Kh nào gọi ra đây nói chuyện", Th nói "Chúng mày lên đây" rồi đi về phía Tr đang đứng đợi, thấy vậy nhóm của M đi lên nơi Th và Tr, trên đường đi Việt nhặt 01 đoạn gậy gỗ là cành củi bạch đàn khô dài khoảng 01 m, đường kính khoảng 02 cm đưa cho D1 cầm theo, đến nơi Thái và Tr thì M hỏi "Khải Nguyễn là thằng nào bước ra đây nói chuyện" lúc này Tr đang ngồi trên xe mô tô liền nói "Đm. Mày có bản lĩnh thì đợi tao 5 giây" thấy vậy M liền giật chiếc gậy gỗ D1 đang cầm vụt 02 nhát vào vùng đầu, mặt Tr làm Tr ngã xuống đường, thấy vậy nhóm của M lên xe bỏ chạy về, còn Tr được mọi người đưa đến Bệnh viện A thái Nguyên điều trị.

Tại bệnh án ngoại khoa số 07457/22 của Bệnh viện A Thái Nguyên xác định: Nguyễn Thanh Tr vào viện lúc 17 giờ 10 phút ngày 17/4/2022, ra viện hồi 17 giờ ngày 27/4/2022, dấu vết khi vào viện: Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán, vỡ xương trán, gãy cung tiếp gò má trái. Tình trạng khi ra viện: ổn định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 324/TgT ngày 25/5/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên, đối với Nguyễn Thanh Tr xác định: Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương xương sọ,

- Tụ máu ngoài màng cứng,

- Gãy cung tiếp gò má (T),

- Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai mươi hai phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Ngày 28/4/2022, Hoàng Văn M đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Thanh Tr số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), Tr đã nhận đủ tiền và có đơn đề nghị không xử lý về hình sự đối với Hoàng Văn M.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn gậy gỗ cứng, chắc dài khoảng 01 m, đường kính khoảng 02 cm, sau khi đánh anh Tr xong M đã vứt bỏ tại rìa đường. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng, nhưng do bị cáo không nhớ vị trí đã vứt bỏ chiếc gậy. Do đó, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSPL ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn M khai nhận: Bị cáo và bị hại không quen biết, do gặp nhau giữa đường cả 02 nhóm đã có lời qua tiếng lại. Bị cáo tiến đến để nói chuyện phải trái với nhóm của Tr, Tr đã có lời nói xúc phạm, thách thức bị cáo. Do vậy, bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật.

Còn đối với anh Tr là người bị hại trong vụ án khai: Bản thân anh cũng có lỗi, khi bị cáo tiến đến để nói chuyện, thì anh đã có lời nói không được khiếm nhã, thách thức bị cáo, do vậy bị cáo M mới hành vi vi phạm pháp luật. Anh Tr xác định nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo có lỗi của anh.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn M phạm tội *"Cố ý gây thương tích".*

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo Hoàng Văn M đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Về vật chứng: Không có.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên toà vắng mặt người làm chứng. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng. Việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, người bị hại, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2022, tại cầu cạn số 4, đường Thái Nguyên-Chợ Mới, thuộc địa phận Xóm Đ2, xã Y, huyện Phú Lương. Do trêu đùa giữa 02 nhóm thanh niên, dẫn đến xích mích và có lời qua tiếng lại. Khi bị cáo Hoàng Văn M tiến đến chỗ Nguyễn Thanh Tr để nói chuyện phải trái, Nguyễn Thanh Tr đã có lời nói khiếm nhã, không đúng mực và thách thức bị cáo. Do đo, bị cáo đã giật 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 01 m, đường kính 02 cm, cứng chắc, từ tay của Nguyễn Quang D1 đánh 02 nhát vào vùng đầu, mặt của Nguyễn Thanh Tr và bỏ đi. Hậu quả Tr bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện A Thái Nguyên từ ngày 17/4/2022 đến ngày 27/4/2022 thì ra viện. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22 % (Hai mươi hai phần trăm).

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện như lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Người bị hại là anh Nguyễn Thanh Tr thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ việc có phần lỗi của anh, do anh Tr đã có ứng xử không phù hợp. Sau khi vụ việc sảy ra, bị cáo đã bồi thường cho anh. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

a)...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSPL ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại đã có thái độ thiếu chuẩn mực, có lời nói mang tính thách đố bị cáo. Tại phiên toà, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội vẫn bảo đảm tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000^{đ}, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Do vậy, Hội đồng xét xử cần ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000^{đ}.

[8] Về vật chứng: Không có.

[9] Trong vụ án này có có Phan Hoàng V và Nguyễn Quang D1 đi cùng với bị cáo M tiến về phía nhóm của Tr. Trên đường đi Việt có nhặt 01 cành củi và đưa cho D1 cầm để phòng thân. Giữa V, D1 và bị cáo không có bàn bạc gì trước. Sau khi có lời nói thách thức của Nguyễn Thanh Tr, bất ngờ bị cáo M giật gậy gỗ từ tay của Dũng và vụt về phía Tr, làm Tr bị thương tích. Hành vi của Phan Hoàng V và Nguyễn Quang D1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[10] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn M phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

1.Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn M cho Uỷ ban nhân dân xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Hoàng Văn M có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã Động Đạt trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Hoàng Văn M đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thanh Tr số tiền 10.000.000^{đ} (Mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Không có.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Bị cáo, bị hại có tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang